TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂY NINH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 61/2019/QĐST-DS	*Thành phố Tây Ninh, ngày 02 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 169/2019/TLST-DS ngày 03 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận không trái pháp luật; không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Võ Phước T, sinh năm: 1973. Địa chỉ: khu phố A, phường B, thành phố T, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện theo ủy quyền: Chị Lê Thị D, sinh năm: 1977. Địa chỉ: Số 9D, đường T, khu phố X, phường Y, thành phố T, tỉnh Tây Ninh;

2. Bị đơn:

2.1. Ông Nguyễn Văn L, sinh năm: 1963; Địa chỉ: ấp G, xã B, thành phố T, tỉnh Tây Ninh.

2.2. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1969; Địa chỉ: ấp A, xã T, huyện H, tỉnh Tây Ninh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn L, bà Nguyễn Thị H có trách nhiệm liên đới trả cho ông Võ Phước T số tiền nợ gốc là 400.000.000 đồng và tiền lãi theo thỏa thuận là 40.000.000 đồng (tính từ ngày vay 06-11-2017 đến ngày hòa giải); tổng cộng là 440.000.000 đồng.

Trong đó, ông L có trách nhiệm trả 220.000.000 đồng và bà H có trách nhiệm trả 220.000.000 đồng;

Thời gian trả: Vào ngày 24-8-2019;

Ông Võ Phước T có trách nhiệm trả lại cho ông L, bà H 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AC 515343 do Ủy ban nhân dân thị xã Tây Ninh (nay là thành phố Tây Ninh) cấp ngày 16-9-2005, địa chỉ thửa đất tại ấp Giồng Tre, xã Bình Minh, thành phố Tây Ninh do ông L, bà H đứng tên.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, ông Tài có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông L, bà H chưa thi hành số tiền nêu trên theo thỏa thuận thì hàng tháng ông L, bà H còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015;

Về án phí sơ thẩm dân sự:

Ông Nguyễn Văn L chịu 5.500.000 đồng tiền án phí; bà Nguyễn Thị H chịu 5.500.000 đồng tiền án phí.

Ông Võ Phước T không phải chịu tiền án phí. Hoàn trả lại cho anh Tài số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 12.100.000 đồng theo biên lai thu số 0006885 ngày 02-5-2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND thành phố TN;*
- *Chi cục THA TP.TN;*
- *Toà án ND tỉnh Tây Ninh;*
- *Lưu HS, tập án (V).*

THẨM PHÁN
Đã ký

Nguyễn Văn Lắm